

Chăn nuôi công nghệ cao là mô hìnhnhằm nâng cao hiệu quả, giảm thiểu tác động môi trường và giải phóng sức lao động.

- A. kết hợp nhiều công nghệ hiện đại
- B. kết hợp nhiều biện pháp chăn nuôi cùng một lúc
- C. Ứng dụng công nghệ thông tin vào chăn nuôi
- D. Tự động hóa các khâu trong sản xuất

Câu 14: Mục đích Chăn nuôi công nghệ cao nhằm

- A. Nâng cao hiệu quả, giảm thiểu tác động môi trường và giải phóng sức lao động.
- B. Thu gom sản phẩm nhanh, tiết kiệm công lao động
- C. Phát hiện bệnh sớm, dễ kiểm soát dịch bệnh
- D. Dễ vệ sinh chuồng trại, nâng cao năng suất chăn nuôi.

Câu 15: Lợi ích của mô hình chăn nuôi gà đẻ thu trứng tự động?

- A. Giúp thu gom, đóng gói nhanh và lưu trữ thông tin chất lượng, số lượng sản phẩm để điều chỉnh khi có sự cố.
- B. Giúp thu gom trứng tự động, làm giảm chi phí công lao động và thất thoát sản phẩm
- C. Giúp thu gom trứng nhanh, bảo quản tốt và dễ dàng điều chỉnh khi có sự cố
- D. Giúp thu gom trứng nhanh, bảo quản tốt và lưu trữ thông tin chất lượng, số lượng sản phẩm

Câu 16: Mô hình sử dụng Roobot trong chăn nuôi bò là?

- A. Rải thức ăn từ kho đến từng chuồng nuôi bằng Roobot tự động.
- B. Sử dụng Roobot tự động di chuyển thức ăn đến từng vật nuôi
- C. Sử dụng Roobot trong chăm sóc nuôi dưỡng, vật nuôi
- D. Tự động hóa các khâu chăm sóc vật nuôi bằng Roobot.

Câu 17: Ý nghĩa của việc sử dụng robot trong chăn nuôi?

- A. Nâng cao hiệu quả chăn nuôi, giải phóng sức lao động cho người chăn nuôi, giảm thiểu tác động đến môi trường.
- B. Giải phóng sức lao động cho người chăn nuôi, giảm thiểu tác động đến môi trường, dễ kiểm soát dịch bệnh.
- C. Nâng cao hiệu quả chăn nuôi, giảm thiểu tác động đến môi trường, dễ kiểm soát dịch bệnh.
- D. Nâng cao hiệu quả chăn nuôi, giải phóng sức lao động cho người chăn nuôi, giảm thiểu tác động đến môi trường, dễ kiểm soát dịch bệnh.

Câu 18: Nội ý nghĩa của việc sử dụng chip điện tử trong chăn nuôi lợn?

- A. Lợn nái mang thai được nuôi theo nhóm, được tự do đi lại, ăn uống và sinh hoạt thoải mái, đảm bảo việc đối xử nhân đạo với vật nuôi.
- B. Lợn nái mang thai được nuôi tự do đi lại, ăn uống và sinh hoạt thoải mái, đảm bảo việc đối xử nhân đạo với vật nuôi.
- C. Lợn nái mang thai được gắn chip điện tử, ăn uống và sinh hoạt thoải mái và được theo dõi bằng máy
- D. Lợn nái mang thai được gắn chip điện tử theo nhóm, ăn uống và sinh hoạt thoải mái, đảm bảo việc đối xử nhân đạo với vật nuôi.

Câu 19: Em hãy nêu quy trình chăn nuôi gà đẻ thu trứng tự động?

- A. Vận chuyển theo băng chuyền → Rôbốt phân loại trứng → Diệt khuẩn, phân nhóm → Đóng hộp chuyển về kho và sử dụng.
- B. Rôbốt phân loại trứng → Vận chuyển theo băng chuyền → Diệt khuẩn, phân nhóm → Đóng hộp chuyển về kho và sử dụng
- C. Vận chuyển theo băng chuyền → Diệt khuẩn, phân nhóm → Rôbốt phân loại trứng → Đóng hộp chuyển về kho và sử dụng.
- D. Vận chuyển theo băng chuyền → Rôbốt phân loại trứng → Đóng hộp, diệt khuẩn, phân nhóm → Chuyển về kho và sử dụng.

Câu 20: Bản chất của mô hình chăn nuôi lợn gắn chip là:

- A. Gắn chip điện tử vào tai lợn nái → Chip ghi nhận lại các thông tin trên cơ thể lợn → các thông tin ghi nhận được chuyển về thiết bị trung tâm → Phân tích dữ liệu thu được nhờ công nghệ Ai, Big data → Đưa ra phương pháp chăm sóc nuôi dưỡng tự động.
- B. Gắn chip điện tử vào tai lợn nái → các thông tin ghi nhận được chuyển về thiết bị trung tâm → Phân tích dữ liệu thu được nhờ công nghệ Ai, Big data → Đưa ra phương pháp chăm sóc nuôi dưỡng tự động.
- C. Gắn chip điện tử vào tai lợn nái → Chip ghi nhận lại các thông tin trên cơ thể lợn → Phân tích dữ liệu thu được nhờ công nghệ Ai, Big data → Đưa ra phương pháp chăm sóc nuôi dưỡng tự động.

Câu 21: Điều KHÔNG phải là mục đích của bảo quản sản phẩm chăn nuôi?

- A. Tạo ra nhiều sản phẩm có giá trị kinh tế cao.
- B. Nâng cao hiệu quả sử dụng sản phẩm.
- C. Tăng khả năng xuất khẩu, mở rộng thị trường.
- D. Tăng năng lực cho ngành chế biến.

Câu 22: Điều KHÔNG phải là mục đích của công tác chế biến sản phẩm chăn nuôi?

- A. Giúp duy trì đặc tính ban đầu của sản phẩm.
- B. Nâng cao giá trị dinh dưỡng của sản phẩm.

C. Tiêu diệt một số mầm bệnh, kéo dài thời gian bảo quản. D. Tăng giá trị kinh tế của sản phẩm.

Câu 23: Bản chất của bảo quản lạnh là?

- A. Hạ nhiệt độ sản phẩm xuống thấp hơn nhiệt độ môi trường nhưng lớn hơn nhiệt độ đóng băng của sản phẩm.
- B. Hạ nhiệt độ môi trường xuống thấp hơn nhiệt độ của sản phẩm và lớn hơn nhiệt độ đóng băng của nước.
- C. Hạ nhiệt độ sản phẩm xuống thấp hơn nhiệt độ đóng băng của nước trong sản phẩm.
- D. Hạ nhiệt độ sản phẩm xuống thấp hơn nhiệt độ đóng băng của nước nhưng lớn hơn nhiệt độ đóng băng của sản phẩm.

Câu 24: Nguyên nhân tạo ra sản phẩm thịt hộp có hương vị mới là do

- A. nhiệt độ cao làm cho Protein biến tính, thay đổi tính chất vật lý của sản phẩm.
- B. sự biến tính các nguyên liệu trong quá trình chế biến
- C. sự lên men các nguyên liệu trong quá trình chế biến
- D. tác động của vi sinh vật có ích lên sản phẩm trong quá trình chế biến.

Câu 25: Ý nào **không** phải nguyên nhân gây ô nhiễm môi trường trong chăn nuôi?

- A. Xác hữu cơ thực vật tồn tại lâu ngày trong không khí
- B. Chất thải, thức ăn thừa, chất cặn bã, độn lót chuồng nuôi
- C. Xác vật nuôi bị chết không được thu gom, xử lý đúng quy định.
- D. Bao bì chai nhựa đựng thức ăn, vỏ thuốc, kim tiêm phòng trừ bệnh.

Câu 26: Mục đích của quy hoạch khu chăn nuôi và xây dựng hệ thống chuồng trại là

- A. nhằm hạn chế lây lan dịch bệnh và ảnh hưởng xấu đến môi trường, sức khỏe cộng đồng; tránh ảnh hưởng đến sức khỏe của vật nuôi.
- B. tránh quá tải cho hệ sinh thái; giảm nguy cơ ô nhiễm môi trường.
- C. đảm bảo yêu cầu vệ sinh môi trường chăn nuôi theo quy định.
- D. giảm thiểu ô nhiễm do chăn nuôi; hạn chế tối đa sự phát triển của mầm bệnh; tạo được tiểu khí hậu tốt cho sức khỏe của vật nuôi.

Câu 27: Điều **không** phải là biện pháp xử lý chất thải chăn nuôi?

- A. Dùng nước vôi ỏ chất thải trong điều kiện kỵ khí sẽ phân giải các chất hữu cơ thành khí sinh học
- B. Sử dụng nhiệt độ cao trong lò đốt làm giảm kích thước khí thải cho khâu xử lý tiếp theo.
- C. Dùng kỹ thuật tách khí để lọc bụi, mùi và ammonia trước khi thải ra ngoài không khí.
- D. Lợi dụng hoạt động lên men của vi sinh vật để chuyển đổi các chất thải hữu cơ trong chăn nuôi thành phân bón giàu dinh dưỡng.

Câu 28. Hoạt động nào sau đây KHÔNG phải là biện pháp bảo vệ môi trường trong chăn nuôi?

- A. Xây dựng hệ thống xử lý chất thải chăn nuôi.
- B. Sử dụng thức ăn chăn nuôi hữu cơ.
- C. Tăng mật độ chăn nuôi trên một đơn vị diện tích.
- D. Trồng cây xanh xung quanh khu vực chăn nuôi.

Câu 29: Chỉ ra biện pháp xử lý chất thải bằng công nghệ khí sinh học?

- A. Chất thải chăn nuôi được ủ trong hầm kín khí, nhờ quá trình lên men kỵ khí sẽ phân giải các chất hữu cơ thành khí sinh học.
- B. Sử dụng nhiệt độ cao trong lò đốt làm giảm kích thước khí thải cho khâu xử lý tiếp theo.
- C. Dùng kỹ thuật tách khí để lọc bụi, mùi và ammonia trước khi thải ra ngoài không khí.
- D. Lợi dụng hoạt động lên men của vi sinh vật để chuyển đổi các chất thải hữu cơ trong chăn nuôi thành phân bón giàu dinh dưỡng.

Câu 30: Chỉ ra đâu là biện pháp xử lý chất thải bằng công nghệ ủ phân Compost?

- A. Chất thải chăn nuôi được ủ trong hầm kín khí, nhờ quá trình lên men kỵ khí sẽ phân giải các chất hữu cơ thành khí sinh học.
- B. Sử dụng nhiệt độ cao trong lò đốt làm giảm kích thước khí thải cho khâu xử lý tiếp theo.
- C. Dùng kỹ thuật tách khí để lọc bụi, mùi và ammonia trước khi thải ra ngoài không khí.
- D. Lợi dụng hoạt động lên men của vi sinh vật để chuyển đổi các chất thải hữu cơ trong chăn nuôi thành phân bón giàu dinh dưỡng.

Dạng 2: (Trắc nghiệm đúng sai)

Câu 1: Chủ một trang trại chăn nuôi gà lấy thịt khi phát hiện con vật có các dấu hiệu bất thường như mệt mỏi, ủ rũ, xù lông ,mất lông...đã làm những việc làm sau, theo em việc làm nào của chủ trang trại là đúng hay sai?

- a. Báo ngay cho cán bộ thú y để hướng dẫn.
- b. Mang một số con gà chưa có dấu hiệu bất thường ra chợ bán.
- c. Đóng cửa khu chăn nuôi, thực hiện cách ly triệt để.
- d. Tự mua thuốc về điều trị.

Câu 2: Khi nói về bệnh cúm gia cầm, nhận định sau đúng hay sai?

- a. Gà từ 6 ngày đến 30 ngày tuổi có nguy cơ nhiễm bệnh cao nhất.

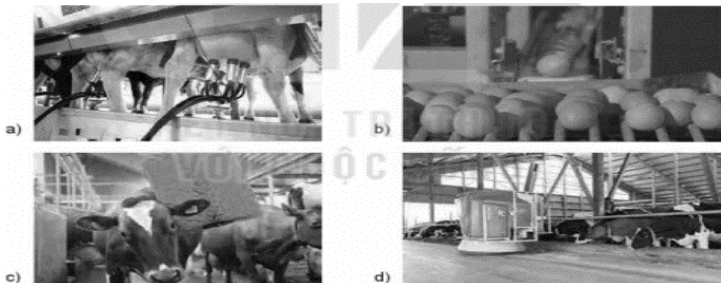
- b. Mầm bệnh là virus cúm nhóm A, xâm nhập theo đường hô hấp và tiêu hóa.
- c. Mầm bệnh có thể lây lan sang con người và một số động vật khác.
- d. Sử dụng thuốc đặc trị và thuốc trợ sức để điều trị bệnh.

Câu 3: Khi phát hiện trâu bò bị bệnh tụ huyết trùng, chủ trang trại tiến hành những việc sau, nhận định sau đúng hay sai

- a. Báo cho cơ quan thú y ở địa phương
- b. Mổ thịt đem bán
- c. Vận chuyển vật nuôi bị bệnh đi nơi khác
- d. Điều trị kịp thời bằng các loại kháng sinh theo hướng dẫn của bác sĩ thú y và nhà sản xuất

Câu 4: Ảnh a,b,c,d ở hình 1, đề cập đến chăn nuôi công nghệ cao. nhận định sau đúng hay sai?

- a. Ảnh a: vắt sữa tự động công nghệ cao.
- b. Ảnh b: Công nghệ tự động hóa thu gom sản phẩm.
- c. Ảnh c: Công nghệ tự động hóa tắm mát.
- d. Ảnh d: Robot cung cấp thức ăn tự động



Hình 1

Câu 5. Khi nói về bảo quản sản phẩm trong chăn nuôi, nhận định sau đúng hay sai?

- a. Một trong những mục đích chính của việc bảo quản sản phẩm chăn nuôi là kéo dài thời gian sử dụng và duy trì chất lượng dinh dưỡng của sản phẩm.
- b. Phương pháp chế biến nhiệt như luộc, nướng, rán có tác dụng tiêu diệt hoặc ức chế sự phát triển của vi sinh vật gây hại trong sản phẩm chăn nuôi.
- c. Tất cả các sản phẩm chăn nuôi đều có thể bảo quản ở nhiệt độ phòng trong thời gian dài mà không bị hư hỏng.
- d. Việc sử dụng chất bảo quản hóa học là phương pháp duy nhất và luôn an toàn để kéo dài thời gian bảo quản cho các sản phẩm chăn nuôi.

Câu 6. Ông Ba có một trang trại nuôi heo và muốn đa dạng hóa sản phẩm để tăng thu nhập. Ông đang cân nhắc các phương pháp chế biến khác nhau. Hãy xem xét các ý kiến sau và xác định ý nào đúng, ý nào sai trong bối cảnh này:

- a. Việc làm xúc xích từ thịt heo là một hình thức chế biến giúp tăng giá trị sản phẩm và kéo dài thời gian bảo quản so với thịt tươi.
- b. Ông Ba nên tập trung vào việc bán thịt heo tươi sống vì đây là cách duy nhất giữ được trọn vẹn chất dinh dưỡng của sản phẩm.
- c. Để đảm bảo vệ sinh an toàn thực phẩm cho món nem chua tự làm, ông Ba cần tuân thủ nghiêm ngặt các quy trình về lựa chọn nguyên liệu và kiểm soát quá trình lên men.
- d. Việc sử dụng phẩm màu công nghiệp với liều lượng lớn sẽ giúp món nem chua của ông Ba có màu sắc hấp dẫn hơn và thu hút người mua.

Câu 7. Anh Nam có một trang trại chăn nuôi heo với quy mô lớn. Gần đây, khu dân cư xung quanh trang trại phàn nàn về mùi hôi và nước thải gây ô nhiễm. Anh Nam đang tìm hiểu về sự cần thiết của việc bảo vệ môi trường trong hoạt động chăn nuôi của mình. Hãy xem xét các nhận định sau và xác định ý nào đúng, ý nào sai trong bối cảnh này:

- a. Việc xử lý chất thải chăn nuôi đúng cách sẽ giúp giảm thiểu ô nhiễm môi trường đất và nước, cải thiện chất lượng cuộc sống cho cộng đồng xung quanh.
- b. Anh Nam không cần quá lo lắng về vấn đề môi trường vì mục tiêu chính của trang trại là tối đa hóa lợi nhuận, các vấn đề khác không quá quan trọng.
- c. Việc đầu tư vào hệ thống xử lý chất thải là không cần thiết và tốn kém, anh Nam chỉ cần xả thải trực tiếp ra môi trường tự nhiên là đủ.
- d. Áp dụng các biện pháp chăn nuôi bền vững, thân thiện với môi trường có thể giúp trang trại của anh Nam giảm thiểu rủi ro về dịch bệnh cho vật nuôi và tạo ra sản phẩm an toàn hơn cho người tiêu dùng.

Câu 8. Bà Mai có một trang trại nuôi gà theo hướng hữu cơ. Bà luôn chú trọng đến việc bảo vệ môi trường trong quá trình chăn nuôi. Dưới đây là một số hoạt động bà đang thực hiện và một vài quan điểm khác. Hãy xác định ý nào đúng, ý nào sai trong trường hợp này:

- a. Bà Mai nên mở rộng quy mô chăn nuôi tối đa mà không cần quan tâm đến khả năng chịu tải của môi trường xung quanh để tăng sản lượng.
- b. Việc sử dụng thức ăn hữu cơ và không sử dụng thuốc kháng sinh trong chăn nuôi gà của bà Mai góp phần giảm thiểu nguy cơ ô nhiễm dư lượng thuốc bảo vệ thực vật và kháng sinh trong sản phẩm.

c. Việc trồng cây xanh xung quanh trang trại không chỉ tạo cảnh quan mà còn giúp hấp thụ khí thải và bụi từ hoạt động chăn nuôi, cải thiện chất lượng không khí.

d. Các hoạt động chăn nuôi nhỏ lẻ như trang trại của bà Mai không gây ra tác động đáng kể đến môi trường nên không cần thiết phải áp dụng các biện pháp bảo vệ.

II. TỰ LUẬN

Câu 1: Mô tả biện pháp phòng, trị một số bệnh cúm ở gia cầm. Liên hệ với thực tiễn ở gia đình, địa phương.

Câu 2: Thế nào là một chuồng nuôi tốt? Những nguyên nhân nào làm cho chuồng nuôi bị ô nhiễm.

Câu 3: Để đảm bảo sữa chua tự làm đạt được độ sánh mịn, hương vị thơm ngon và bảo quản được lâu, em hãy trình bày một quy trình chế biến tối ưu tại gia đình?

Câu 4: Các biện pháp để hạn chế ô nhiễm môi trường? Cần phải làm gì để hạn chế ô nhiễm môi trường trong chăn nuôi?

Câu 5: Vì sao phải bảo vệ môi trường trong chăn nuôi? Ở địa phương em đã làm gì để giảm thiểu ô nhiễm môi trường trong chăn nuôi?

Câu 6: Nêu vai trò của công nghệ khí sinh học trong xử lý chất thải chăn nuôi. Liên hệ với thực tiễn ở địa phương em?